

14, 15, 16, 17, 18 TRỪ ĐI MỘT SỐ

(2 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Thực hiện được phép tính $16 - 9$.
- Khái quát hoá được cách tính 14, 15, 16, 17, 18 trừ đi một số.
- Vận dụng:
 - Thực hiện trừ nhẩm qua 10 trong phạm vi 20 và phân biệt đối với các trường hợp cụ thể.
 - Tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính trừ để kiểm chứng cách trừ qua 10 trong phạm vi 20.
- Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến việc tính toán.

2. Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học, mô hình hoá toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt.

B. Thiết bị dạy học

GV: 30 khối lập phương, HS: 10 khối lập phương.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

Dùng trò chơi, hệ thống lại các cách trừ đã học trong chương.

- 11, 12, 13 trừ đi một số.
- Cách trừ qua 10 trong phạm vi 20.

86

Bài 3: Thực hiện tương tự bài 3 của bài 13 trừ đi một số.

Bài 4:

– HS đọc yêu cầu, quan sát tranh và nhận biết: kết quả trên mỗi “tám vé” là số toa mà rùa sẽ lên.

– Sau khi sửa bài, HS đọc để GV viết các phép tính trong bài theo thứ tự các kết quả từ bé đến lớn.

CỦNG CỐ

- Dùng trò chơi, hệ thống lại các cách trừ đã học trong chương:
11, 12, 13, ..., 18 trừ đi một số.
- Cách trừ qua 10 trong phạm vi 20.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

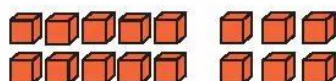
1. Thực hiện phép tính $16 - 9$

– HS nhóm đôi sử dụng cách trừ khái quát: **Trừ để được 10 rồi trừ số còn lại** để thực hiện (có thể dùng đồ dùng hỗ trợ).

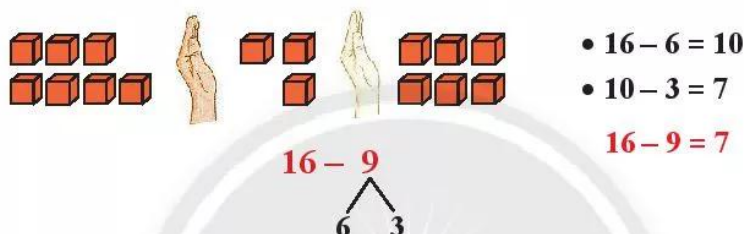
– Một nhóm trình bày trước lớp (với sự dẫn dắt của GV).

Thể hiện phép tính bằng trực quan.

Có 16 khối lập phương, cần bớt 9 khối lập phương.



Nếu ta bớt 6 khối lập phương, rồi lại bớt 3 khối lập phương nữa (tức là bớt 9 khối lập phương) thì sẽ chuyển được về các phép tính đã học.



Trừ 6 để được 10 rồi trừ 3.

Ta luôn **Trừ để được 10 rồi trừ số còn lại** (HS lặp lại nhiều lần).

2. Hệ thống hoá cách tính 14, 15, 16, 17, 18 trừ đi một số

– GV dùng trò chơi để HS nói cách trừ đối với từng số và cách trừ khái quát.

- 11, 12, 13 trừ đi một số (trừ 1, 2, 3 rồi trừ số còn lại).
- 14, 15, 16, 17, 18 trừ đi một số (trừ 4, 5, 6, 7, 8 rồi trừ số còn lại).
- Trừ một số qua 10 trong phạm vi 20 (trừ để được 10 rồi trừ số còn lại).

– Thực hành trừ với các phép tính cụ thể.

Ví dụ: $14 - 7$, $18 - 9$, $15 - 8$, $13 - 4$, ...

LUYỆN TẬP

Bài 1:

- HS tự **tìm hiểu** và **thực hiện** (bảng con).
- Khi sửa bài, giúp HS **nhận biết** $15 - 5 - 2 = 15 - 7$.

Bài 2:

– HS nhận biết: các phép tính trong bài có nhiều trường hợp: 14, 15, 16, 17, 18 trừ đi một số.

Muốn lấy 14 trừ đi một số ta làm thế nào? (**Trừ để được 10 rồi trừ số còn lại**)

Trừ mấy để được 10? (trừ 4)

– Khi sửa bài, thường xuyên cho HS nhắc lại cách tính khái quát.